|  |
| --- |
| **Mẫu số 57/DS**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: …./PKS-VKS-…(3)… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHIẾU KIỂM SÁT**

**Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm)**

Ngày…tháng.. năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) số…ngày…tháng…năm…của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao) xét xử vụ án (việc)…(4)…về…(5)…, giữa các đương sự:

……………………………………(6)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Qua kiểm sát Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) nêu trên, thấy:

**1. Về thời hạn Tòa án gửi Quyết định**

………………………………………(7)……………………………………….………………………………………………………………………

**2. Về hình thức của Quyết định**

…………………………………………(8)……………………………………………………………………………………………………………

**3. Về nội dung Quyết định**

………………………………………(9)…………………………………….…………………………………………………………………………

**4. Vi phạm khác (ghi rõ loại vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật)**

……………………………………………………………………………... .…………………………………………………………………………….

**5. Đề xuất của Kiểm sát viên**

……………………………………………………………………………..…..…………………………………………………………………………

…..…………………………………………………………………………

**6. Ý kiến của lãnh đạo đơn vị**

…………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày…..tháng……năm……..*  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tối cao *(kèm theo Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm)*

*trong trường hợp Viện kiểm sát cấp cao lập phiếu kiểm sát).*

- Lưu: HSKS.

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 57/DS:** *Biểu mẫu sử dụng cho hoạt động kiểm sát Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Phiếu kiểm sát. Trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao lập phiếu kiểm sát thì bỏ Mục (1).

(3) Vụ án (việc) dân sự thì ghi kí hiệu là DS; vụ án (việc) hôn nhân và gia đình thì ghi kí hiệu là HNGĐ; vụ án (việc) kinh doanh, thương mại thì ghi kí hiệu là KDTM; vụ án (việc) lao động thì ghi kí hiệu là LĐ.

(4) Tùy thuộc vào loại tranh chấp (yêu cầu) để lựa chọn điền nội dung phù hợp vào biểu mẫu: dân sự; hôn nhân và gia đình; kinh doanh, thương mại hoặc lao động.

(5) Ghi trích yếu quan hệ pháp luật tranh chấp (nội dung việc yêu cầu).

(6) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác *(nếu có)* trong vụ việc.

(7) Ghi rõ Tòa án cùng cấp gửi Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) đúng hay không đúng thời hạn (gửi chậm bao nhiêu ngày) theo quy định tại khoản 1 Điều 350 (Điều 357) Bộ luật Tố tụng dân sự.

(8) Ghi rõ hình thức của Quyết định giám đốc thẩm đúng hay không đúng theo biểu mẫu (ghi mẫu cụ thể) ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

(9) Nhận định, đánh giá nội dung của Quyết định giám đốc thẩm (tái thẩm) đúng hay không đúng quy định tại khoản 2 Điều 348 (Điều 357) Bộ luật Tố tụng dân sự.